

Số: 82 /KH-THTT

Kiến Thụy, ngày 05 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tích hợp Khung Năng lực số trong các môn học và hoạt động giáo dục
năm học 2025 -2026

Căn cứ Công văn 5954/SGDĐT- GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GDĐT Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Khung năng lực số cho người học; Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Thực hiện kế hoạch số 7798/KH - SGDĐT ngày 20/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh cấp tiểu học tại các cơ sở giáo dục;

Trường Tiểu học Thuận Thiên xây dựng Tích hợp nội dung Công dân số và Năng lực số trong các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tích hợp nội dung Công dân số và Năng lực số trong các môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học nhằm hình thành và từng bước mở rộng tri thức về Năng lực Công dân số cho học sinh cấp tiểu học;

Giúp học sinh hiểu thế nào là môi trường số, các thiết bị công nghệ và vai trò của công nghệ trong học tập, sinh hoạt hằng ngày.

Giáo dục học sinh biết ứng xử văn minh, an toàn, có trách nhiệm khi sử dụng Internet và các thiết bị công nghệ.

Bồi dưỡng tinh thần tôn trọng quyền riêng tư, bản quyền, trung thực trong sử dụng thông tin.

Giúp học sinh biết tìm kiếm, chọn lọc, sử dụng và chia sẻ thông tin số một cách phù hợp, phục vụ học tập và giao tiếp.

Rèn luyện khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị số để học, chơi, sáng tạo, giải quyết vấn đề đơn giản.

Học sinh biết sử dụng công cụ số để học tập suốt đời, hợp tác trực tuyến, chia sẻ tri thức và tham gia các hoạt động cộng đồng an toàn.

2. Yêu cầu

100% giáo viên thực hiện tốt việc xây dựng Kế hoạch Tích hợp nội dung Công dân số và Năng lực số trong các môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học, kế hoạch bài dạy có lồng ghép đầy đủ các nội dung tích hợp Công dân số và Năng lực số theo kế hoạch đã xây dựng.

100% học sinh được giáo dục nội dung Công dân số và Năng lực số trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học.

Việc lồng ghép giáo dục nội dung Công dân số và Năng lực số được thực hiện dựa trên các địa chỉ lồng ghép được xây dựng theo từng khối lớp, theo các môn học và các hoạt động giáo dục cụ thể đã xây dựng

Đảm bảo tính ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, tự nhiên, hợp lý, phù hợp đặc điểm và trình độ học sinh; tránh tản mạn ảnh hưởng đến nội dung các bài trong bài học, chú trọng kết hợp các hình ảnh minh họa.

Đổi mới hình thức tổ chức dạy học theo hướng xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, dạy học lồng ghép thông qua các bài trong sách giáo khoa

Đổi mới nội dung và phương pháp dạy học theo hướng dạy học kiến thức gắn thực tiễn, tăng cường các hoạt động vận dụng của học sinh.

II. NỘI DUNG GIÁO DỤC

A. Nội dung tích hợp Công dân số

1. Nhận thức về công dân số

Biết khái niệm cơ bản về môi trường số, thiết bị số (máy tính, máy tính bảng, điện thoại, Internet...).

Nhận biết lợi ích và rủi ro khi tham gia môi trường số.

Hình thành ý thức sử dụng công nghệ vì mục đích học tập, sáng tạo, tích cực.

2. Ứng xử văn minh, an toàn trong môi trường số

Biết bảo vệ thông tin cá nhân, không chia sẻ thông tin riêng tư trên mạng.

Ứng xử tôn trọng, lịch sự, không nói xấu, xúc phạm người khác trên mạng. Nhận biết và phòng tránh các nội dung xấu, độc hại (bạo lực, gian lận, tin giả...).

Biết xin phép, ghi nguồn khi sử dụng hình ảnh, thông tin của người khác.

3. Trách nhiệm và đạo đức công dân số

Có thái độ trung thực khi học tập, làm bài trực tuyến, không sao chép

Biết hỗ trợ, chia sẻ tích cực với bạn bè trong học tập trên nền tảng số.

Thực hiện nguyên tắc an toàn – tôn trọng – trách nhiệm khi tham gia các hoạt động trực tuyến.

B. Nội dung tích hợp “Năng lực số”

1. Hiểu biết và sử dụng thiết bị số

Biết nhận diện, thao tác cơ bản với máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh.

Biết bật, tắt, mở phần mềm học tập, gõ văn bản đơn giản, lưu tệp, chụp ảnh, ghi âm, quay video.

2. Tìm kiếm, đánh giá và sử dụng thông tin số

Biết tìm kiếm thông tin học tập (qua Google, YouTube Kids, thư viện số, phần mềm học trực tuyến).

Nhận biết thông tin đúng – sai, đáng tin cậy – không đáng tin cậy.

Biết ghi nguồn và tôn trọng bản quyền nội dung số.

3. Giao tiếp và hợp tác trong môi trường số

Biết gửi – nhận email, tin nhắn, hoặc trao đổi qua phần mềm học trực tuyến (Google Meet, Zalo Kids, ClassDojo,...).

Tham gia thảo luận, chia sẻ tài liệu học tập an toàn, tích cực.

Biết thể hiện cảm xúc, ngôn ngữ phù hợp khi giao tiếp trực tuyến.

4. Sáng tạo và giải quyết vấn đề bằng công nghệ

Biết tạo sản phẩm học tập số (bài trình chiếu, tranh vẽ điện tử, video ngắn, sơ đồ tư duy).

Ứng dụng phần mềm hoặc công cụ số để giải quyết nhiệm vụ học tập (tính toán, vẽ, ghi chép, kể chuyện,...).

Phát triển tư duy logic và tư duy máy tính qua các trò chơi, hoạt động lập trình đơn giản (Scratch, code.org,...).

5. An toàn và bảo mật trong môi trường số

Biết đặt mật khẩu, đăng xuất sau khi sử dụng thiết bị.

Không truy cập hoặc chia sẻ liên kết, hình ảnh, thông tin lạ.

Biết nhờ người lớn giúp đỡ khi gặp tình huống nguy hiểm hoặc nội dung không phù hợp trên mạng.

III. HÌNH THỨC GIÁO DỤC

- Hình thức giáo dục được lồng ghép thông qua các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện giáo dục nội dung Công dân số và Năng lực số trong các môn học và hoạt động giáo dục.

1. TÍCH HỢP NLS TRONG DẠY HỌC TIN HỌC 3,4,5 (phụ lục 1)

2. TÍCH HỢP NLS TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC VÀ HĐGD

Ở CÁC KHỐI LỚP :

LỚP 1:

a. Môn Toán:

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Chủ đề Các số đến 10, đến 100	Tuần 2,3,19,20,21 Bài: Các số từ 11 đến 99	Thu thập, phân loại, sắp xếp các số liệu	Làm quen với việc đếm, phân loại, điền số, kéo thả, video ngắn, nhìn biểu đồ xử lí thông tin (trong một số tình huống đơn giản).	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản làm quen với môi trường số. 1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản

b. Môn Tiếng việt

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Chủ đề Trường học	Tuần 31: Bài tự đọc sách báo: Cậu bé và đám cháy.	Tìm thông tin các số gọi chữa cháy, cấp cứu	Xác định và sử dụng được các chức năng của thiết bị số.	2.1.CB1a: Lựa chọn được các công nghệ số đơn giản để tương tác. 2.1.CB1b: Xác định được các phương tiện giao tiếp đơn giản thích hợp cho một bối cảnh cụ thể.

c. Môn: Tự nhiên và xã hội

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Gia đình	Tuần 1,2: Bài 2: Nghề nghiệp	Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình	Thu thập được một số thông tin về những công việc, nghề có thu nhập, những công việc tình nguyện không nhận lương.	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản
	Tuần 3: Bài 3: An toàn khi ở nhà	Phòng tránh một số tai nạn khi ở nhà	Thu thập được một số thông tin về những vật có thể gây thương tích đặc biệt là ga, điện... khi ở nhà.	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 2.5.CB1b: Chọn được các phương thức và chiến lược giao tiếp đơn giản phù hợp trong môi trường số. 2.5. CB1c: Phân biệt các khía cạnh đơn giản của sự đa dạng về văn hóa và thể hệ cần được tính đến trong môi trường số.
Trường học	Tuần 6: Bài 5 Trường học của em	Hoạt động Tìm hiểu thông tin của trường em học	- HS tìm hiểu truyền thống nhà trường - Nêu được các phòng ban của trường cũng như khu liên bộ	1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản 2.5.CB1b: Chọn được các phương thức và chiến lược giao tiếp đơn giản phù hợp trong môi trường số.
Thực vật và	Tuần 18,19: Bài 12: Các	- Bảo vệ môi	Thu thập được thông	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu,

động vật	con vật xung quanh em.	trường sống. Bảo vệ một số con vật quý và hiếm	tin về một số việc làm của con người có thể làm thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật.	thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản
-----------------	------------------------	--	--	--

d. Môn: Hoạt động trải nghiệm

Trường học	Tuần 1: Bài 1 Trường học của em	Hoạt động Tìm hiểu thông tin của trường em học	- HS tìm hiểu truyền thống nhà trường - Nêu được các phòng ban của trường cũng như khu liên bộ	1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản 2.5.CB1b: Chọn được các phương thức và chiến lược giao tiếp đơn giản phù hợp trong môi trường số.
-------------------	---------------------------------	--	---	--

KHỐI 2:

a. Môn Toán:

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Một số yếu tố thống kê	Tuần 32. Bài: Thu thập – Kiểm đếm	Thu thập, phân loại, sắp xếp các số liệu	Làm quen với việc thu thập, phân loại, kiểm đếm các đối tượng thống kê (trong một số tình huống đơn giản).	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản

b. Môn Tiếng Việt

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Chị ngã em nâng	Tuần 17. Bài viết 2: Tập viết tin nhắn	Viết tin nhắn trên thiết bị số	Xác định và sử dụng được các chức năng của thiết bị số.	2.1.CB1a: Lựa chọn được các công nghệ số đơn giản để tương tác. 2.1.CB1b: Xác định được các phương tiện giao tiếp đơn giản thích hợp cho một bối cảnh cụ thể.

c. Môn: Tự nhiên và xã hội

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Gia đình	Tuần 2: Bài 2: Nghề nghiệp	Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình	Thu thập được một số thông tin về những công việc, nghề có thu nhập, những công việc tình nguyện không nhận lương.	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c: Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản
	Tuần 3: Bài 3: Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà	Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà	Thu thập được một số thông tin về những điều gây ngộ độc khi ở nhà.	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 2.5.CB1b: Chọn được các phương thức và chiến lược giao tiếp đơn giản phù hợp trong môi trường số. 2.5.CB1c: Phân biệt các khía cạnh đơn giản của sự đa dạng về văn hóa và thể hệ cần được tính đến trong môi trường số.
Cộng đồng	Tuần 14, 15: Bài 10:	Hoạt động mua bán	- Kể được tên một số hàng	1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và

địa phương	Mua, bán hàng hóa.		hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày. - Nêu được cách mua, bán hàng hóa trong cửa hàng, chợ, siêu thị hoặc trung tâm thương mại.	nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản 2.5.CB1b: Chọn được các phương thức và chiến lược giao tiếp đơn giản phù hợp trong môi trường số.
Thực vật và động vật	Tuần 18,19: Bài 12: Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.	- Bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật	Thu thập được thông tin về một số việc làm của con người có thể làm thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật.	1.1.CB1a: Xác định được nhu cầu thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 1.1.CB1b: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng. 1.1.CB1c Xác định được các chiến lược tìm kiếm đơn giản

KHỐI 3

1. Môn Tiếng Việt 3:

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS và NLS	Định hướng phát triển năng lực số
07	Măng non	Trao đổi: Gọi và nhận điện thoại	- Nhận biết điện thoại là thiết bị công nghệ số giúp giao tiếp, học tập. - Biết sử dụng điện thoại an toàn, lịch sự; không chia sẻ thông tin cá nhân khi liên lạc.	2.3.CB1a: Giao tiếp hợp tác trong môi trường số; Xác định được các dịch vụ số đơn giản để có thể tham gia vào xã hội 4.1 CB 1 b: An toàn thông tin cá nhân Phân biệt được rủi ro và mối đe dọa đơn giản trong môi trường số.

08, 26, 29	Trao đổi: Em đọc sách báo		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và lựa chọn nguồn đọc (báo, sách điện tử, truyện online) an toàn, đáng tin cậy. - Biết chia sẻ, trao đổi cảm nhận về nội dung đọc một cách lịch sự, có trách nhiệm. - Biết trích dẫn, ghi nguồn khi sử dụng nội dung từ môi trường số. 	<p>1.2 CB1a: Phát hiện được độ tin cậy và độ chính xác của các nguồn dữ liệu, thông tin và nội dung số để thay thế nhận biết thiết bị công nghệ trong môi trường sống, học tập và gia đình.</p> <p>4.1 CB 1 b: Phân biệt được rủi ro và mối đe dọa đơn giản trong môi trường số.</p> <p>3.2.CB 1 a. Chọn được cách xử đời, tinh chỉnh, cải thiện và tích hợp các mục đơn giản có nội dung và thông tin mới để tạo ra những nội dung và thông tin mới độc đáo.</p>
10	Cộng đồng	Bài viết 2: Làm đơn xin cấp thẻ đọc sách.	GV hướng dẫn học sinh đơn xin đơn xin cấp thẻ đọc sách qua Internet; rèn kỹ năng giao tiếp và bảo vệ thông tin.	<p>2.1.CB1b : Xác định được các phương tiện gia đơn giản thích hợp cho một bối cảnh cụ thể. Biết giao tiếp, hợp tác trong môi trường số.</p> <p>4.2.CB1a : Nhận biết được cách bảo vệ thiết bị và nội dung số một cách đơn giản</p>
15		Góc sáng tạo: Bản tin thể thao	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết vai trò của công nghệ trong việc đưa tin thể thao. - Biết tìm kiếm và chọn nguồn thông tin chính xác, đáng tin cậy. - Biết tạo và chia sẻ 	<p>1.2 CB1a: Phát hiện được độ tin cậy và độ chính xác của các nguồn dữ liệu, thông tin và nội dung số để thay thế nhận biết thiết bị công nghệ trong môi trường sống, học tập và gia đình.</p>

			<p>bản tin thể thao bằng công cụ số (Canva, PowerPoint, video).</p> <p>- Có ý thức đạo đức khi sử dụng hình ảnh, thông tin người khác trong môi trường số.</p>	<p>trường sống, học tập và gia đình.</p> <p>4.1 CB 1 b: Phân biệt được rủi ro và mối đe dọa đơn giản trong môi trường số.</p> <p>3.2.CB 1 a. Chọn được cách xử đời, tinh chỉnh, cải thiện và tích hợp các mục đơn giản có nội dung và thông tin mới để tạo ra những nội dung và thông tin mới độc đáo.</p> <p>2.3.CB1a: Giao tiếp hợp tác trong môi trường số;Xác định được các dịch vụ số đơn giản để có thể tham gia vào xã hội</p>
22	Đất nước	Góc sáng tạo: Viết thư gửi người thân	<p>- Nhận biết các hình thức gửi thư trong thời đại số (thư tay, thư điện tử, tin nhắn).</p> <p>- Biết viết thư điện tử/lời nhắn thể hiện tình cảm, lịch sự và an toàn.</p> <p>- Không chia sẻ thông tin cá nhân khi giao tiếp trực tuyến.</p>	<p>1.1.CB1a: Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số.</p> <p>2.3.CB1a: Giao tiếp hợp tác trong môi trường số;Xác định được các dịch vụ số đơn giản để có thể tham gia vào xã hội</p> <p>4.1 CB 1 b: An toàn thông tin cá nhân</p> <p>Phân biệt được rủi ro và mối đe dọa đơn giản trong môi trường số.</p>
33	Ngôi nhà chung	Bài viết 3: Viết thư làm quen	Học sinh viết thư làm quen, giao lưu trực tuyến an toàn và tôn trọng văn hóa số.	2.1.CB1a : Lựa chọn được các phương tiện giao tiếp đơn giản thích hợp cho một bối cảnh cụ thể..

				3.1.CB1a: Xác định được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung đơn giản ở các định dạng đơn giản Chia sẻ thông tin qua thiết bị số.
--	--	--	--	--

2. Môn Toán 3:

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS và NLS	Định hướng phát triển năng lực số
31	Các số trong phạm vi 100 000	Học STEM: Diện tích hình chữ nhật	HS sử dụng phần mềm vẽ, đo kích thước trên máy tính.	5.1.CB1a: Xác định được các vấn đề kỹ thuật đơn giản khi vận hành thiết bị và sử dụng môi trường số vào giải quyết nhiệm vụ đơn giản bằng công cụ số. 1.1.CB1a: Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số.
32	Các số trong phạm vi 100 000	Thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê	- Nhận biết cách thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê. - Thực hành nhập, ghi chép số liệu qua bảng, biểu đồ.	1.3.CB1a: Xác định được các tổ chức, lưu trữ và nội dung một cách đơn giản trong môi trường số. 5.2.CB1a: Xác định được các nhu cầu cá nhân. Sử dụng công cụ số để giải quyết vấn đề đơn giản.
32	Các số trong phạm vi 100 000	Thống kê – Bảng số liệu	Hướng dẫn HS sử dụng bảng tính / công cụ trực tuyến để nhập, hiển thị số liệu.	1.3.CB1a: Xác định được các tổ chức, lưu trữ và truy xuất dữ liệu, thông tin và nội dung một cách đơn giản trong môi trường số. Ghi chép, nhập dữ liệu số. 5.2.CB1a: Xác định được các nhu cầu cá nhân. Chọn công cụ số phù hợp.

3. Môn Tự nhiên và xã hội 3

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS và NLS	Định hướng phát triển năng lực số
2	Chủ đề 1 Gia đình	Bài 2: Một số ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thông tin cá nhân và gia đình có thể được lưu trữ, trao đổi nhờ máy tính. - Có ý thức bảo vệ thông tin cá nhân khi giao tiếp qua máy tính. - Biết người xấu có thể lợi dụng thông tin để gây hại. 	<p>1.3.CB1a: Xác định được các tổ chức, lưu trữ và truy xuất dữ liệu, thông tin và nội dung một cách đơn giản trong môi trường số. Biết cách lưu trữ, truy xuất thông tin trong môi trường số.</p> <p>4.2.CB1a : Lựa chọn được những cách thức đơn giản để bảo vệ thông tin cá nhân trong môi trường số.</p>
7	Chủ đề 2: Trường học	Bài 6: Truyền thống trường em	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được một số cách đơn giản về truyền thống nhà trường. - Tìm hiểu, trình bày thông tin về lịch sử trường qua các giai đoạn. 	<p>1.1.CB1a:Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số.</p> <p>3.1.CB1a : Xác định được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung đơn giản ở các định dạng đơn giản Biết chia sẻ thông tin cơ bản với thầy cô, bạn bè qua thiết bị số.</p>
8		Bài 7: Thực hành khảo sát an toàn trường học	HS ghi chép, chụp ảnh, thu thập dữ liệu an toàn và trình bày bằng bảng điện tử / Padlet.	<p>1.3.CB1a: Xác định được các tổ chức, lưu trữ và truy xuất dữ liệu, thông tin và nội dung một cách đơn giản trong môi trường số. Biết cách lưu trữ, truy xuất thông tin trong môi trường số.</p> <p>5.2.CB1a : Xác định được các nhu cầu cá nhân. Sử dụng công cụ số để trình bày.</p>

9		Bài 8: Giữ vệ sinh trường học	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành khảo sát an toàn trong khuôn viên nhà trường. - Biết ghi chép, báo cáo kết quả khảo sát bằng bảng hoặc sơ đồ. 	<p>1.3.CB1a: Xác định được các tổ chức, lưu trữ và truy xuất dữ liệu, thông tin và nội dung một cách đơn giản trong môi trường số. Biết cách lưu trữ, truy xuất thông tin trong môi trường số.</p> <p>5.1.CB1a : Xác định được các vấn đề kỹ thuật đơn giản khi vận hành thiết bị và sử dụng môi trường số vào giải quyết nhiệm vụ đơn giản bằng công cụ số.</p>
11,12	Chủ đề 3 Cộng đồng địa phương	Bài 9: Hoạt động sản xuất nông nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu sản phẩm địa phương dựa trên tranh ảnh, vật thật hoặc dữ liệu sưu tầm. - Biết cách tìm kiếm thông tin, dữ liệu số đơn giản. 	<p>1.1.CB1a : Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số.</p> <p>3.1.CB1a : Xác định được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung đơn giản ở các định dạng đơn giản. Biết chia sẻ thông tin cơ bản với thầy cô, bạn bè qua thiết bị số.</p>
14,15		Bài 11: Di tích lịch sử – văn hóa và cảnh quan thiên nhiên	HS tìm kiếm hình ảnh, video, thông tin về danh lam thắng cảnh quê hương an toàn.	<p>1.1.CB1a : Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số.</p> <p>4.2.CB1a : Lựa chọn được những cách thức đơn giản để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số.</p>
22,23	Chủ đề 5: Con người và sức khỏe	Bài 15: Cơ quan tiêu hóa	- Thu thập thông tin về các chất, hoạt động có hại	1.1.CB1a Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông

			cho cơ quan tiêu hóa. - Biết tìm kiếm hình ảnh, thông tin an toàn.	qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. 4.1.CB1a : Nhận biết được cách bảo vệ thiết bị và nội dung số một cách đơn giản và an toàn. Từ đó sử dụng thiết bị số an toàn.
24,25	Chủ đề 5 Con người và sức khỏe	Bài 16: Cơ quan tuần hoàn	- Thu thập thông tin về các chất, hoạt động có hại cho cơ quan tuần hoàn. - Tìm kiếm dữ liệu số về sức khỏe chính xác.	1.1.CB1a : Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số có hướng dẫn. 5.1.CB1a :Xác định được các vấn đề kỹ thuật đơn giản khi vận hành thiết bị và sử dụng môi trường số vào giải quyết nhiệm vụ đơn giản bằng công cụ số. Giải quyết nhiệm vụ học tập bằng công cụ số.
25,26		Bài 17: Cơ quan thần kinh	- Tìm hiểu các tác nhân có hại cho hệ thần kinh. - Tìm kiếm dữ liệu an toàn, phù hợp lứa tuổi.	1.1.CB1a : Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. Biết chọn lọc thông tin phù hợp. 4.1.CB1a : Nhận biết được cách bảo vệ thiết bị và nội dung số một cách đơn giản và an toàn.

4. Môn Đạo đức 3

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS và NLS	Định hướng phát triển năng lực số
14, 15 16	Chủ đề:		Thảo luận tình huống trên mạng: không chia sẻ thông tin sai,	2.2.CB1a : Nhận biết được các công nghệ số đơn giản, phù hợp để chia sẻ dữ liệu, thông tin và nội dung kỹ thuật số từ đó thực hiện hành vi ứng xử có trách nhiệm trong môi

	Giữ lời hứa	Em giữ lời hứa	tôn trọng người khác.	trường số. 4.2.CB1a : Lựa chọn được những cách thức đơn giản để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số.
--	--------------------	-----------------------	-----------------------	---

5. Môn Công nghệ 3:

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS và NLS	Định hướng phát triển năng lực số
3, 4	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 2: Sử dụng đèn học	- Biết sử dụng đèn học đúng cách; hiểu nguy cơ sức khỏe khi sử dụng sai.	4.1.CB1a : Nhận biết được cách bảo vệ thiết bị và nội dung số một cách đơn giản và an toàn. Biết sử dụng thiết bị số an toàn. 5.1.CB1a : Xác định được các vấn đề kỹ thuật đơn giản khi vận hành thiết bị và sử dụng môi trường số vào giải quyết nhiệm vụ đơn giản bằng công cụ số. Giải quyết nhiệm vụ học tập đơn giản với hướng dẫn.
5,6	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 3: Sử dụng quạt điện	- Biết sử dụng quạt điện đúng cách; chú ý an toàn khi dùng thiết bị điện.	4.1.CB1b :Phân biệt được rủi ro trong môi trường số Biết an toàn khi dùng thiết bị điện. 5.1.CB1a : Xác định được các vấn đề kỹ thuật đơn giản khi vận hành thiết bị và sử dụng môi trường số vào giải quyết nhiệm vụ đơn giản bằng công cụ số. Giải quyết vấn đề qua thảo tác thực hành.
7,8, 9,10	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 4: Sử dụng máy thu thanh	- Biết cách sử dụng và điều chỉnh chức năng của máy thu thanh.	3.1.CB1a : Biết chia sẻ thông tin cơ bản qua thiết bị số. 4.1.CB1a : Nhận biết được cách bảo vệ thiết bị và nội một cách đơn giản để ứng phó với rủi ro trong môi trường số. Sử dụng thiết bị an toàn.

11,12 13,14	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 5: Sử dụng máy thu hình (TV, Internet)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết xem tin tức, học tập, giải trí chọn lọc qua Internet. - Nhận biết thông tin không phù hợp lứa tuổi. 	<p>1.1.CB1a:Xác định được thông tin, tìm kiếm dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số. Biết tìm kiếm thông tin có chọn lọc.</p> <p>4.2.CB1a: Lựa chọn được những cách thức đơn giản để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số.. Biết bảo vệ bản thân trong môi trường số.</p>
15	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (t1)	Học sinh quan sát, gọi tên thiết bị công nghệ trong nhà (tivi, điện thoại, máy tính bảng...), nêu lợi ích và nguy cơ khi dùng sai.	1.2 CB1a: Phát hiện được độ tin cậy và độ chính xác của các nguồn dữ liệu, thông tin và nội dung số để thay thế nhận biết thiết bị công nghệ trong môi trường sống, học tập và gia đình.
16	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (t2)	Học sinh biết và bước đầu thực hiện các quy tắc cơ bản khi sử dụng công nghệ: không tự ý chia sẻ thông tin cá nhân, không truy cập nội dung lạ, không dùng thiết bị quá lâu, xin phép cha mẹ khi sử dụng.	2.1 CB1b: Xác định được các phương tiện giao tiếp đơn giản thích hợp cho một bối cảnh cụ thể.Thực hiện quy tắc an toàn khi sử dụng thiết bị số

17	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (t3)	Học sinh biết cư xử đúng mực khi sử dụng thiết bị công nghệ; không xem lén thông tin người khác, không quay – chụp – đăng tải tùy tiện. Hình thành ý thức tôn trọng quyền riêng tư và sử dụng công nghệ có trách nhiệm.	3.1 CB1b: Chọn được cách thể hiện bản thân thông qua việc tạo ra các nội dung số đơn giản. Sử dụng công nghệ có trách nhiệm, tôn trọng người khác trong môi trường số
18	Chủ đề: Công nghệ và cuộc sống	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (t4)	Học sinh biết nhận diện thông tin, hành vi không an toàn (tin nhắn lạ, đường link không rõ nguồn, trò chơi online gây hại...) và biết cách xử lý phù hợp (báo cho cha mẹ, thầy cô).	4.1 CB 1 b: Phân biệt được rủi ro và mối đe dọa đơn giản trong môi trường số

KHỐI 4:**1. Toán 4**

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS - NLS	Định hướng phát triển năng lực số
------	--------	---------	-----------------------------	-----------------------------------

Tuần 32	Các phép tính về phân số	Dãy số liệu thống kê (T1)	- Nhận biết được về dãy số liệu thống kê - Nhận biết được cách sắp xếp dãy số liệu thống kê theo các tiêu chí cho trước;	1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin. 1.1.CB2b: Tìm được dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số 1.1.CB2c: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng,
		Dãy số liệu thống kê (T2)	- Nhận biết được về dãy số liệu thống kê - Nhận biết được cách sắp xếp dãy số liệu thống kê theo các tiêu chí cho trước;	1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin. 1.1.CB2b: Tìm được dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số 1.1.CB2c: Tìm được cách truy cập những dữ liệu, thông tin và nội dung này cũng như điều hướng giữa chúng,

2. Môn Khoa học 4

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS - NLS	Định hướng phát triển năng lực số	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
3	Chất	Bảo vệ nguồn nước và một số cách làm sạch nước (T1)	- Lập được biểu khảo sát về sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước trong khuôn viên nhà trường và nơi em ở - Tạo ra các sản phẩm số để báo cáo, trình bày kết quả khảo sát,	5.2.CB2b: Nhận ra được các công cụ số đơn giản và các giải pháp công nghệ có thể có để giải quyết những nhu cầu đó.	
		Bảo vệ nguồn nước và một số cách làm sạch nước (T2)	- Lập được biểu khảo sát về sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước trong khuôn viên nhà trường và nơi em ở - Tạo ra các sản phẩm số để báo cáo, trình bày kết quả khảo sát,	5.2.CB2b: Nhận ra được các công cụ số đơn giản và các giải pháp công nghệ có thể có để giải quyết những nhu cầu đó.	

3. Môn Đạo đức

Tuần	Chủ đề	Tên bài	Nội dung tích hợp CDS - NLS	Định hướng phát triển năng lực số	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
------	--------	---------	-----------------------------	-----------------------------------	------------------------------

					(nếu có)
Tuần 3	Biết ơn người lao động	Em biết ơn người lao động (T1)	Nêu được đóng góp của một số người lao động ở xung quanh em;	1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin. 1.1.CB2b: Tìm được dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số	
Tuần 4		Em biết ơn người lao động (T2)	Nhắc nhở bạn bè, người thân có thái độ, hành vi biết ơn những người xung quanh;	1.2.CB2a: Phát hiện được độ tin cậy và độ chính xác của các nguồn chung của dữ liệu, thông tin và nội dung số. 3.1.CB2a: Xác định được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung đơn giản ở các định dạng đơn giản,	
Tuần 14	Tôn trọng tài sản của người khác	Tôn trọng tài sản của người khác (T1)	- Nêu được một số biểu hiện tôn trọng tài sản của người khác. - Biết vì sao phải tôn trọng tài sản của người khác. - Thể hiện thái độ tôn trọng tài sản của người khác bằng lời nói, việc làm cụ thể phù hợp - Nhắc nhở bạn bè, người thân tôn trọng tài sản của người khác	3.3.CB2a: Xác định được các quy tắc đơn giản về bản quyền và giấy phép áp dụng cho dữ liệu, thông tin và nội dung số;	
Tuần 15		Tôn trọng tài sản của người khác (T2)	- Nêu được một số biểu hiện tôn trọng tài sản của người khác. - Biết vì sao phải tôn trọng tài sản của người khác. - Thể hiện thái độ tôn trọng tài sản của người khác bằng lời nói, việc làm cụ thể phù hợp - Nhắc nhở bạn bè, người thân tôn trọng tài sản của người khác	3.3.CB2a: Xác định được các quy tắc đơn giản về bản quyền và giấy phép áp dụng cho dữ liệu, thông tin và nội dung số;	
Tuần 16		Tôn trọng tài sản của	- Nêu được một số biểu hiện tôn trọng tài sản của người khác.	3.3.CB2a: Xác định được các quy tắc đơn giản về bản quyền và giấy phép áp dụng	

		người khác (T3)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết vì sao phải tôn trọng tài sản của người khác. - Thể hiện thái độ tôn trọng tài sản của người khác bằng lời nói, việc làm cụ thể phù hợp - Nhắc nhở bạn bè, người thân tôn trọng tài sản của người khác 	cho dữ liệu, thông tin và nội dung số;	
Tuần 31	Quyền và bổn phận của trẻ em	Em thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em (T1)	- Nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em	3.1.CB2a: Xác định được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung đơn giản ở các định dạng đơn giản,	
Tuần 32		Em thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em (T1)	- Nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em	3.1.CB2a: Xác định được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung đơn giản ở các định dạng đơn giản,	
Tuần 33		Em thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em (T1)	- Nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em	3.1.CB2a: Xác định được các cách tạo và chỉnh sửa nội dung đơn giản ở các định dạng đơn giản,	

KHỐI 5:**a. Môn Toán:**

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Số tự nhiên – phép tính	Tuần 3	Thực hiện phép tính số tự nhiên lớn	Thực hiện đúng phép tính, biết kiểm tra bằng công cụ số	1.1.CB1a/b: Tìm kiếm – kiểm tra thông tin; sử dụng máy tính cầm tay.
Số thập phân	Tuần 7	So sánh – sắp xếp số thập phân	Biết so sánh, sắp xếp và trình bày kết quả.	1.1.CB1c: Sắp xếp dữ liệu bằng bảng tính.

Biểu đồ – thống kê	Tuần 27	Thu thập – lập bảng – vẽ biểu đồ	Lập được bảng và biểu đồ đơn giản.	1.1.CB1a/b/c: Tìm – thu thập – trình bày dữ liệu.
--------------------	---------	----------------------------------	------------------------------------	---

b. Môn Tiếng Việt

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Viết thư điện tử	Tuần 6	Cách viết – gửi – nhận thư điện tử	Viết được email đơn giản, biết gửi/nhận.	2.1.CB1a/b: Chọn và sử dụng phương tiện giao tiếp
Tạo văn bản thông tin	Tuần 12	Tìm – ghi chép – tổng hợp thông tin	Viết đoạn văn giới thiệu dựa trên thông tin tìm kiếm.	1.1.CB1a/b/c: Tìm – lọc – trình bày nội dung.
Trình bày ý kiến	Tuần 22	Thuyết trình có minh họa	Chuẩn bị tư liệu số để thuyết trình.	2.3.CB1a: Dùng công cụ số tạo minh họa.

c. Môn: Khoa học

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Chất – hỗn hợp	Tuần 4	Phân biệt chất tinh khiết – hỗn hợp	Biết quan sát và mô tả bằng hình ảnh/clip.	1.1.CB1a/b: Tìm kiếm hình ảnh an toàn.
Năng lượng	Tuần 10	Năng lượng mặt trời	Nêu ứng dụng dựa vào nguồn tư liệu.	1.1.CB1c: Chiến lược tìm kiếm đơn giản.
Môi trường	Tuần 18	Ô nhiễm môi trường	Thu thập – phân tích – báo cáo thông tin	2.5.CB1b/c: Giao tiếp – chia sẻ thông tin đúng văn hoá.

d. Lịch sử - Địa lý

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
Địa lý Việt Nam	Tuần 5	Các châu lục – đại dương	Xác định vị trí trên bản đồ số.	1.1.CB1b: Điều hướng bản đồ số.
Lịch sử	Tuần 16	Khởi nghĩa Lam Sơn	Tìm và trình bày tư liệu lịch sử.	1.1.CB1a/c: Tìm – chọn dữ liệu phù hợp.

e. Đạo đức

Chủ đề	Tuần/ Bài	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Định hướng phát triển năng lực số
An toàn mạng	Tuần 7	An toàn Internet	Nhận biết nguy cơ và ứng xử đúng.	2.5.CB1b/c: Giao tiếp an toàn – tôn trọng.

MÔN TIẾNG ANH:**II. KẾ HOẠCH TÍCH HỢP NĂNG LỰC SỐ – TIẾNG ANH LỚP 1 (I LEARN SMART START)**

Unit/Chủ đề	Miền NLS trọng tâm	Mã NLS (CB1 – Lớp 1)	Hoạt động tích hợp NLS cụ thể	Công cụ/Kỹ thuật số đề xuất
Unit 1: Family	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Học sinh tạo thẻ giới thiệu thành viên gia đình (ảnh + tên) và đọc/ghi âm giới thiệu.	Canva / Voice Recorder / Padlet
Unit 2: School	3. Sáng tạo nội dung số	3.1.CB1a	Tạo poster giới thiệu lớp học và các đồ dùng học tập bằng tiếng Anh.	Canva / Google Slides
Unit 3: Colors	1. Thông tin & dữ liệu số	1.2.CB1a	Tìm và chọn hình ảnh màu sắc, ghép tên màu bằng	Google Image / Canva

			tiếng Anh, trình bày slide.	
Unit 4: My Body	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Lập nhóm vẽ sơ đồ cơ thể, gắn nhãn phát âm, quay video ngắn giới thiệu.	Canva / CapCut (video)
Unit 5: Animals	3. Sáng tạo nội dung số	3.1.CB1a	Tạo poster hoặc album động vật yêu thích, thêm âm thanh (animal sounds) và từ vựng.	Canva / Padlet
Unit 6: Activities	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Ghi âm các hành động (run, jump, sing...) và làm trò chơi đoán hành động qua âm thanh.	Voice Recorder / Padlet
Unit 7: Numbers	1. Thông tin & dữ liệu số	1.2.CB1a	Tạo slides số đếm, biểu đồ đơn giản (counting) và trình bày trước lớp.	Google Slides / Canva
Unit 8: Food	3. Sáng tạo nội dung số	3.1.CB1a	Làm menu nhỏ hoặc poster 'My favourite food' bằng hình ảnh và từ vựng tiếng Anh.	Canva / PowerPoint
Unit 9: Toys	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Tạo 'Toy album' nhóm: chụp/ tìm ảnh đồ chơi, gắn	Padlet / Canva

			nhãn và chia sẻ trên Padlet.	
Unit 10: My House	1. Thông tin & dữ liệu số	1.2.CB1a	Tìm ảnh các phòng trong nhà, gắn nhãn (kitchen, bedroom...) và làm slide ngắn.	Google Image / Google Slides

III. KẾ HOẠCH TÍCH HỢP NĂNG LỰC SỐ – TIẾNG ANH LỚP 2 (I LEARN SMART START)

Unit/Chủ đề	Miền NLS trọng tâm	Mã NLS (CB1 – Lớp 2)	Hoạt động tích hợp NLS cụ thể	Công cụ/Kỹ thuật số đề xuất
Unit 1: Feelings	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Học sinh ghi âm/quay video miêu tả cảm xúc (happy, sad...) và chia sẻ trong nhóm.	Voice Recorder / Padlet / CapCut
Unit 2: Shapes	1. Thông tin & dữ liệu số	1.2.CB1a	Tìm hình khối, dán vào slide, gắn nhãn và làm trò chơi ghép hình.	Canva / Google Slides
Unit 3: Numbers	1. Thông tin & dữ liệu số	1.2.CB1a	Tạo poster số đếm, biểu đồ nhỏ về đồ vật trong lớp.	Google Slides / Canva
Unit 4: Animals	3. Sáng tạo nội dung số	3.1.CB1a	Tạo poster/slide 'Farm animals / Wild animals' kèm âm thanh và mô tả.	Canva / Padlet
Unit 5: Free-time activities	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Quay video ngắn mô tả hoạt động yêu thích vào thời gian rảnh.	CapCut / Padlet

Unit 6: Around Town	1. Thông tin & dữ liệu số	1.2.CB1a	Tạo bản đồ nhỏ 'My town' với hình ảnh các địa điểm và tên bằng tiếng Anh.	Canva / Google Slides
Unit 7: Clothes	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Chụp ảnh trang phục, gắn nhãn từ vựng và làm trình chiếu nhóm.	Padlet / Canva
Unit 8: Transportation	1. Thông tin & dữ liệu số	1.2.CB1a	Tìm ảnh các phương tiện giao thông, phân loại và trình bày bằng slide.	Google Image / Google Slides
Unit 9: Classroom Activities	2. Giao tiếp & hợp tác	2.1.CB1a	Ghi âm/ quay video các hoạt động lớp học và mô tả bằng tiếng Anh.	Voice Recorder / CapCut
Unit 10: Days of the Week	3. Sáng tạo nội dung số	3.1.CB1a	Tạo lịch tuần bằng tiếng Anh, chèn hình minh họa và chia sẻ.	Canva / Google Slides

KẾ HOẠCH TÍCH HỢP NĂNG LỰC SỐ – TIẾNG ANH 5 (GLOBAL SUCCESS, HỌC KỲ I)

Unit/Chủ đề	Miền NLS trọng tâm	Mã NLS (CB1-Lớp 5)	Hoạt động tích hợp NLS cụ thể	Công cụ/Kỹ thuật số đề xuất
Unit 1: All about me	3. Sáng tạo nội dung số 2. Giao tiếp & HT	3.1.CB1a; 2.1.CB1a	Học sinh tạo video hoặc slide giới thiệu bản thân (họ tên, tuổi, sở thích, ước mơ), sử dụng ảnh hoặc biểu tượng minh họa.	Canva/Google Slides (thiết kế), CapCut (ghép video),

Unit 2: Our homes	1. Thông tin & Dữ liệu số 3. Sáng tạo nội dung số	1.2.CB1a; 3.1.CB1a	Học sinh tìm hình ảnh về ngôi nhà mơ ước trên mạng, chèn vào poster “My Dream House” kèm mô tả bằng tiếng Anh.	Google Image Search, Canva/PowerPoint, Padlet (đăng sản phẩm).
Unit 3: My foreign friends	2. Giao tiếp & hợp tác 1. Thông tin & dữ liệu số	2.1.CB1a; 1.2.CB1a	Học sinh tìm hiểu về quốc tịch, quốc kỳ và văn hoá của các bạn trong lớp/hoặc quốc gia khác rồi tạo bản đồ mini hoặc infographic “My friends around the world”.	Canva (infographic), Google Maps / MindMeister (bản đồ tư duy), Padlet (thảo luận nhóm).
Unit 5: My future job	3. Sáng tạo nội dung số 1. Thông tin & dữ liệu số	3.1.CB1a; 1.2.CB1a	Học sinh tạo slide trình bày “My Dream Job”, chèn biểu tượng nghề nghiệp, ghi chú kỹ năng cần có và lý do yêu thích.	Canva / Google
Unit 6: Our school rooms	2. Giao tiếp & HT 1. Thông tin & dữ liệu số	2.1.CB1a; 1.1.CB1a	Học sinh quay clip ngắn hoặc chụp ảnh các phòng học trong trường, giới thiệu công dụng từng phòng.	CapCut / Canva (ghép ảnh), YouTube (chia sẻ), Google Photos (tập hợp ảnh).
Unit 8: Our classroom	3. Sáng tạo nội dung số	3.1.CB1a	Học sinh tạo sơ đồ lớp học kỹ thuật số (digital classroom map), đánh dấu vị trí bàn học, bạn bè, góc học tập.	Google Slides, Canva, MindMeister.
Unit 9: Our outdoor activities	3. Sáng tạo nội dung số 1. Thông tin & dữ liệu số	3.1.CB1a; 1.2.CB1a	Học sinh làm photo diary “A Fun Outdoor Day”: sưu tầm ảnh, clip, và mô	CapCut / Canva (video & album), Padlet

			tả các hoạt động ngoài trời.	
--	--	--	------------------------------	--

KẾ HOẠCH TÍCH HỢP NĂNG LỰC SỐ – TIẾNG ANH 5 (GLOBAL SUCCESS, HỌC KỲ II)

Unit/Chủ đề	Miền NLS trọng tâm	Mã NLS (TC1-Lớp 5)	Hoạt động tích hợp NLS cụ thể	Công cụ/Kỹ thuật số đề xuất
Unit 11: Family time	2. Giao tiếp & HT 3. Sáng tạo nội dung số	2.1.CB1a; 3.1.CB1a	Học sinh tạo video phỏng vấn thành viên trong gia đình về hoạt động yêu thích vào cuối tuần, sau đó biên tập và chia sẻ trong lớp.	CapCut, Canva (video & phụ đề), Google Drive hoặc LMS (chia sẻ bài).
Unit 12: Our Tet holiday	1. Thông tin & Dữ liệu số 3. Sáng tạo nội dung số	1.2.CB1a; 3.1.CB1a	Học sinh sưu tầm hình ảnh và thông tin về các hoạt động Tết truyền thống, tạo album số hoặc video 'My Tet Holiday'.	Google Image Search, Canva / CapCut (chỉnh ảnh & video), Padlet (chia sẻ nhóm).
Unit 14: Staying healthy	1. Thông tin & Dữ liệu số 3. Sáng tạo nội dung số	1.2.CB1a; 3.1.CB1a	Học sinh tìm kiếm hình ảnh về thực phẩm tốt cho sức khỏe và tạo slide hướng dẫn 'How to stay healthy'.	Canva/Google Slides, Pixabay (hình ảnh), Padlet (nội bài).
Unit 15: Our health	3. Sáng tạo nội dung số 2. Giao tiếp & HT	3.1.CB1a; 2.1.CB1a	Học sinh đóng vai và quay video hội thoại về việc đi khám bệnh, nêu lời khuyên sức khỏe bằng tiếng Anh.	CapCut, Canva (sub), YouTube Kids hoặc LMS (chia sẻ).
Unit 16: Seasons and the weather	3. Sáng tạo nội dung số 1. Thông tin & Dữ liệu số	3.1.CB1a; 1.2.CB1a	Học sinh làm 'Weather report' – bản tin thời tiết bằng tiếng Anh, chèn biểu tượng, hình ảnh minh họa.	Canva/PowerPoint, CapCut (ghi âm giọng đọc), LMS (nội bài).
Unit 17: Stories for children	2. Giao tiếp & HT 3. Sáng tạo nội dung số	2.1.CB1a; 3.1.CB1a	Học sinh kể lại hoặc minh họa một câu chuyện thiếu nhi bằng video hoặc sách mini kỹ thuật số.	BookCreator, Canva, CapCut (kể chuyện có hình ảnh & giọng đọc).

			video hoặc sách mini kỹ thuật số.	
Unit 20: Our summer holidays	3. Sáng tạo nội dung số 2. Giao tiếp & HT	3.1.CB1a; 2.1.CB1a	Học sinh tạo nhật ký số hoặc video 'My Summer Plan', chia sẻ kế hoạch nghỉ hè bằng tiếng Anh.	Canva (journal), CapCut (video), LMS / Padlet (chia sẻ lớp học).

Trên đây là kế hoạch dạy học lồng ghép năng lực số của trường TH Thuận Thiên. Đề nghị các đ/c tổ trưởng triển khai tới các thành viên nghiêm túc thực hiện. Nếu có gì vướng mắc đề nghị bộ phận chuyên môn giải đáp.

Nơi nhận:

- 2 tổ CM (Đề t/h)
- Lưu: (VT)

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Vân Huyền